

HƯỚNG DẪN

**thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư
về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ
trong giai đoạn mới**

Thực hiện Hướng dẫn số 02-HD/TU, ngày 25/12/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới (gọi tắt là *Hướng dẫn số 02-HD/TU*); Kế hoạch số 11-KH/ĐU ngày 25/9/2025 Ban Thường vụ Đảng ủy phường thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW (gọi tắt là *Kế hoạch số 11-KH/ĐU*), Ban Thường vụ Đảng ủy phường hướng dẫn một số vấn đề về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, bí thư chi bộ và đảng viên về ý nghĩa, tầm quan trọng đặc biệt của việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới. Phát huy ưu điểm, kiên quyết chấn chỉnh, khắc phục kịp thời, triệt để những hạn chế, khuyết điểm trong sinh hoạt chi bộ. Đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết, Kết luận Trung ương 4 các khóa XI, XII, XIII trở thành nội dung thường xuyên trong sinh hoạt chi bộ; góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục quán triệt sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị, hướng dẫn của Trung ương, Thành ủy về sinh hoạt chi bộ. Từng cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên phải xác định sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt đảng là cuộc họp quan trọng nhất; tăng cường lãnh đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và chế độ sinh hoạt đảng, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật trong Đảng, bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu trong sinh hoạt chi bộ.

3. Chi ủy (bí thư nơi không có chi ủy) phải chuẩn bị tốt và đổi mới căn bản, toàn diện nội dung, hình thức sinh hoạt theo đúng Chỉ thị số 50-CT/TW, quy định, hướng dẫn của cấp trên, phù hợp với tình hình, đặc điểm của chi bộ, bảo đảm thiết thực, hiệu quả; lãnh đạo thực hiện tốt nghị quyết của chi bộ. Mỗi đảng viên, nhất là đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và bí thư chi bộ phải nêu cao vai trò tiên

phong gương mẫu trong sinh hoạt chi bộ, giữ gìn đoàn kết thống nhất, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp, tích cực tham gia đóng góp ý kiến trong các buổi sinh hoạt và thực hiện tốt nhiệm vụ được chi bộ phân công.

II. NỘI DUNG

1. Thời lượng sinh hoạt chi bộ

Bảo đảm tối thiểu **90** phút (*đối với chi bộ có dưới 06 đảng viên, thời lượng sinh hoạt tối thiểu 60 phút*). Trong tháng, có sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chi bộ thường kỳ cùng một buổi, thời gian sinh hoạt tối thiểu là **120** phút.

2. Công tác chuẩn bị và các bước sinh hoạt chi bộ

2.1. Công tác chuẩn bị

a) Đối với sinh hoạt thường kỳ

- Bí thư phân công phó bí thư chi bộ hoặc chi ủy viên chuẩn bị nội dung sinh hoạt, dự thảo nghị quyết (*nếu có*).

- Hội chi ủy (*bí thư, phó bí thư ở những nơi không có chi ủy*) để thống nhất nội dung sinh hoạt, đánh giá kết quả công tác lãnh đạo của chi bộ trong tháng, dự kiến nhiệm vụ của tháng tiếp theo; định hướng xác định những nội dung trọng tâm cần thảo luận, biểu quyết tại chi bộ, nhất là những vấn đề mới, vấn đề phát sinh phức tạp tại cơ sở; cho ý kiến về dự thảo nghị quyết.

- Bí thư, phó bí thư hoặc chi ủy viên được phân công nhiệm vụ thông báo thời gian, địa điểm, nội dung sinh hoạt chi bộ đến đảng viên và cấp ủy viên cấp trên theo dõi chi bộ. Tài liệu sinh hoạt chi bộ được cấp ủy đảng tải trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử trước thời gian sinh hoạt chi bộ ít nhất 01 ngày để đảng viên nghiên cứu, chuẩn bị nội dung phát biểu, thảo luận tại cuộc họp chi bộ. Sau sinh hoạt chi bộ 02 ngày, cấp ủy hoàn thiện, ban hành báo cáo, kết luận của kỳ sinh hoạt hoặc nghị quyết (*nếu có*). Đăng tải nội dung kết luận, nghị quyết (*nếu có*) trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử (*nội dung không quy định mật*), đồng thời gửi, báo cáo cấp ủy cấp trên để theo dõi, chỉ đạo.

b) Đối với sinh hoạt chuyên đề

- Đầu năm hoặc đầu quý, chi bộ xây dựng kế hoạch, chủ đề sinh hoạt chuyên đề để tổ chức thực hiện và báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp theo dõi, chỉ đạo.

- Chi bộ phân công đảng viên am hiểu nội dung liên quan đến chuyên đề để chuẩn bị bằng văn bản. Đối với chi bộ do điều kiện khó khăn không thể chuẩn bị chuyên đề sinh hoạt bằng văn bản, cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn cách thức sinh hoạt phù hợp, bảo đảm chất lượng.

- Xây dựng dự thảo chuyên đề, đặc biệt nội dung chuyên đề cần bám sát nhiệm vụ của chi bộ gắn với các nội dung được quy định tại nhiệm vụ, giải pháp

thứ 2, Chỉ thị số 50-CT/TW; thường xuyên cập nhật, đưa các quan điểm, nội dung lãnh đạo, chỉ đạo mới, quan trọng của Đảng, của đồng chí Tổng Bí thư và lịch sử vẻ vang của Đảng vào chuyên đề sinh hoạt.

- Bí thư chi bộ trao đổi về mục đích, yêu cầu, nội dung, phương pháp thực hiện chuyên đề với đảng viên được phân công. Dự thảo chuyên đề phải được chi ủy (*hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ*) thông qua và đăng tải trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử trước thời gian sinh hoạt chi bộ ít nhất 01 ngày để đảng viên nghiên cứu, chuẩn bị nội dung thảo luận. Sau kỳ sinh hoạt 02 ngày, chi ủy hoàn thiện, ban hành báo cáo chuyên đề và kết luận của kỳ sinh hoạt chuyên đề hoặc nghị quyết (*nếu có*) đăng tải trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử, đồng thời gửi báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp theo quy định.

2.2. Các bước sinh hoạt chi bộ

a) Mở đầu

- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu (*nếu có*).
- Cử thư ký ghi biên bản sinh hoạt chi bộ (*biên bản được ghi trong sổ ghi biên bản và biên bản điện tử, nếu cần thiết*).
- Thông báo tình hình đảng viên: Thực hiện điểm danh đảng viên trực tiếp tại cuộc họp hoặc trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử; báo cáo số đảng viên có mặt, vắng mặt (*có lý do, không có lý do*).

- Thông báo tình hình nộp đảng phí của đảng viên.
- Thông qua nội dung, chương trình sinh hoạt chi bộ.

b) Tiến hành sinh hoạt

(1) Đối với sinh hoạt thường kỳ

- Bí thư chi bộ báo cáo nội dung sinh hoạt đã được chi ủy chuẩn bị.
- Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đảng viên (*theo phân công của chi bộ trong tháng trước*).

- Bí thư chi bộ cung cấp thông tin và định hướng để làm rõ những vấn đề mới, vấn đề phức tạp phát sinh từ cơ sở, vấn đề đảng viên quan tâm, tạo không khí dân chủ, cởi mở, khuyến khích đảng viên tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến thẳng thắn vào các nội dung, quyết định của chi bộ.

- Đảng viên phát biểu ý kiến, tập trung trao đổi, thảo luận nội dung trọng tâm liên quan trực tiếp đến hoạt động của chi bộ; tự phê bình kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và phê bình đối với đảng viên trong chi bộ.

(2) Đối với sinh hoạt chuyên đề

- Bí thư chi bộ nêu mục đích, yêu cầu buổi sinh hoạt chuyên đề.

- Đảng viên được phân công chuẩn bị, trình bày dự thảo chuyên đề.
- Bí thư chi bộ định hướng nội dung thảo luận.
- Các đảng viên phát biểu, nêu nhận thức của cá nhân đối với chuyên đề và tác dụng của chuyên đề đối với bản thân; liên hệ với chi bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương; trao đổi, đóng góp ý kiến để hoàn thiện dự thảo chuyên đề.
- Đảng viên được phân công chuẩn bị chuyên đề tiếp thu ý kiến các đảng viên tham gia để hoàn thiện chuyên đề; dự thảo kết luận của kỳ sinh hoạt chuyên đề hoặc nghị quyết (*nếu có*) theo ý kiến chỉ đạo của đồng chí bí thư. Chuyên đề và kết luận (*nghị quyết*) sau khi hoàn thiện được đăng tải trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử để đảng viên trong chi bộ tiếp tục nghiên cứu, học tập, thực hiện, đồng thời báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp.

c) Kết thúc

(1) Đối với sinh hoạt thường kỳ

Bí thư chi bộ thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

- Tổng hợp các ý kiến phát biểu tại buổi sinh hoạt và ý kiến trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử; tiếp thu ý kiến để bổ sung, hoàn thiện nội dung sinh hoạt chi bộ; phân công nhiệm vụ cho đảng viên và quy định thời gian hoàn thành.
- Định hướng tư tưởng đối với đảng viên; giải quyết hoặc phản ánh với cấp có thẩm quyền về tâm tư, nguyện vọng, những đề xuất, kiến nghị của đảng viên.
- Kết luận buổi sinh hoạt, thông qua nghị quyết (*nếu có*).
- Đánh giá chất lượng buổi sinh hoạt (*theo các tiêu chí tại Hướng dẫn này*).
- Thư ký trình bày biên bản sinh hoạt chi bộ.

(2) Đối với sinh hoạt chuyên đề

Bí thư chi bộ đánh giá việc chuẩn bị, chất lượng của chuyên đề; ý nghĩa, tác dụng của chuyên đề đối với chi bộ, đảng viên. Kết luận các nội dung cần tiếp thu để bổ sung, hoàn thiện dự thảo chuyên đề.

Tuyệt đối không được họp chi bộ kết hợp với các cuộc họp khác. Việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề không thay thế sinh hoạt chi bộ thường kỳ. Nếu chi bộ khó khăn về thời gian, địa điểm có thể tổ chức sinh hoạt chuyên đề với sinh hoạt chi bộ thường kỳ trong cùng một buổi, nhưng phải thực hiện lần lượt, sinh hoạt thường kỳ trước, sinh hoạt chuyên đề sau hoặc ngược lại.

3. Nội dung sinh hoạt chi bộ

3.1. Đối với sinh hoạt thường kỳ

Căn cứ Điều lệ Đảng, định hướng của cấp trên, tình hình, đặc điểm của chi bộ và kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, hằng tháng chi bộ sinh hoạt gồm các nội dung chủ yếu sau:

a) Về công tác chính trị, tư tưởng

- Lựa chọn những nội dung thời sự trong nước, quốc tế, các vấn đề của địa phương, cơ quan, đơn vị sát với tình hình và phù hợp chức năng, nhiệm vụ của chi bộ để phổ biến, trao đổi, đồng thời bám sát văn bản Hướng dẫn nội dung sinh hoạt Chi bộ hằng tháng của Đảng ủy phường và các tài liệu chuyên đề phục vụ sinh hoạt chi bộ.

- Thông báo kịp thời chủ trương, các văn bản của Đảng, Nhà nước, của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường cần phổ biến đến chi bộ (*lưu ý các điểm mới trong các văn bản được cung cấp trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử*).

- Đánh giá tình hình tư tưởng của đảng viên, quần chúng thuộc phạm vi lãnh đạo của chi bộ; những vấn đề chi bộ cần quan tâm; kịp thời định hướng nhận thức, tư tưởng cho đảng viên.

b) Về thực hiện nhiệm vụ chính trị

- Đánh giá kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trong tháng của chi bộ (*bao gồm nhiệm vụ của chi bộ sinh hoạt ghép, chi bộ sinh hoạt tạm thời*) và việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên; chỉ rõ ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân để đề ra biện pháp khắc phục.

- Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết, Kết luận Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “*Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

- Đảng viên, nhất là người đứng đầu liên hệ, đánh giá việc thực hiện nội dung theo Kết luận Trung ương 4 khóa XIII; về những điều đảng viên không được làm và các quy định về trách nhiệm nêu gương theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị; về chống chạy chức, chạy quyền và chống chủ nghĩa cá nhân, quan liêu, xa rời quần chúng.

- Kết quả lãnh đạo xây dựng chính quyền, cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội.

- Xác định nhiệm vụ của chi bộ tháng tiếp theo và biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cho đảng viên.

- Nội dung cụ thể cho từng loại hình chi bộ được hướng dẫn cụ thể tại Khoản 4, Mục II của Hướng dẫn này.

3.2. Đối với sinh hoạt chuyên đề

Căn cứ chỉ thị, nghị quyết và định hướng của cấp trên, chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình tổ chức đảng, tình hình, đặc điểm của địa phương, cơ quan, đơn vị, chi bộ, mỗi quý tổ chức sinh hoạt chuyên đề ít nhất 01 lần theo các nhóm vấn đề sau:

- Về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo hướng dẫn của Trung ương và cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên.

- Về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh.

- Về triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan trực tiếp đến sự lãnh đạo, chỉ đạo của chi bộ; các quan điểm, nội dung lãnh đạo, chỉ đạo mới, quan trọng của Đảng, của đồng chí Tổng Bí thư.

- Về thực hành cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chống quan liêu, xa dân, cá nhân chủ nghĩa ở địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Về các giải pháp phòng, chống, khắc phục, sửa chữa các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong chi bộ.

- Về các giải pháp nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực công tác của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

- Về lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ phát triển địa phương, cơ quan, đơn vị; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chuyên môn của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Về giáo dục truyền thống cách mạng, lịch sử, truyền thống của địa phương, cơ quan, đơn vị cho cán bộ, đảng viên.

- Những nội dung khác phù hợp thực tiễn của chi bộ.

4. Nội dung cụ thể đối với một số loại hình chi bộ

Ngoài những nội dung thực hiện chung đối với các loại hình chi bộ tại Khoản 3, Mục II nêu trên, các chi bộ căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tình hình, đặc điểm của chi bộ mình, tập trung và đi sâu vào một số nội dung sinh hoạt cụ thể sau:

4.1. Đối với chi bộ tổ dân phố

- Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng.

- Sự lãnh đạo của chi bộ và vai trò, trách nhiệm của đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội; xây dựng tổ dân phố kiểu mẫu văn minh; tổ chức sản xuất, kinh doanh và áp dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất (*nếu có*); công tác giảm nghèo; thực hiện chính sách đối với người có công, các hoạt động nhân đạo, từ thiện...

- Thực hiện Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, các quy ước, hương ước của cộng đồng dân cư; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh ở tổ dân phố và từng gia đình; các phong trào thi đua yêu nước ở địa bàn dân cư; chống tư tưởng cơ hội, thực dụng, cục bộ, bè phái, gia trưởng, dòng họ, bảo thủ và các tệ nạn xã hội.

- Đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; công tác quản lý, sử dụng đất đai, quản lý xây dựng đô thị, giải phóng mặt bằng; bảo đảm vệ sinh môi trường, trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, đấu tranh phòng, chống các tệ nạn xã hội trên địa bàn.

- Bồi dưỡng, giúp đỡ quần chúng, tạo nguồn phát triển đảng viên ở khu dân cư; quản lý đảng viên, nhất là đảng viên đi làm ăn xa.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên; quan tâm tạo nguồn, bồi dưỡng quần chúng ưu tú, những cá nhân tiêu biểu, tích cực trong các hoạt động, phong trào thi đua sản xuất ở khu dân cư để giới thiệu vào Đảng; xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở, củng cố, kiện toàn các tổ chức chính trị - xã hội ở khu dân cư.

- Gương mẫu trong việc xây dựng nếp sống văn hóa mới; giữ gìn an ninh, trật tự ở cơ sở, bảo vệ sự bình yên cho cộng đồng.

4.2. Đối với chi bộ cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp

- Sự lãnh đạo của chi bộ và tinh thần chủ động, sáng tạo, đổi mới lề lối, phương pháp làm việc, ý thức trách nhiệm của đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn của cơ quan, đơn vị và chức trách, nhiệm vụ được giao; cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân, doanh nghiệp.

- Xây dựng và thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, đơn vị; tiến độ và chất lượng thực hiện nhiệm vụ được giao theo tiêu chí đánh giá kết quả, chất lượng công việc (*ngiên cứu, tham mưu; giảng dạy, học tập; khám chữa bệnh; thực hiện các đề tài, đề án nghiên cứu khoa học...*).

- Việc phòng, chống quan liêu, tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực (*trong thực hiện nhiệm vụ của công chức, viên chức; trong giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học; trong khám, chữa bệnh...*).

- Thực hiện Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở tại cơ quan, đơn vị và Quy định của Bộ Chính trị về đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; việc tự nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ, kiến thức của cán bộ, đảng viên; công tác phát triển đảng viên...

4.3. Đối với chi bộ doanh nghiệp nhà nước

- Sự lãnh đạo của chi bộ và trách nhiệm của đảng viên trong việc xây dựng, phát triển doanh nghiệp, thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; việc thực hiện chủ trương nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước.

- Tình hình tổ chức, hoạt động của các đoàn thể quần chúng và đời sống, việc làm của người lao động.

- Việc xây dựng và thực hiện Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở trong doanh nghiệp; việc tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo của doanh nghiệp.

- Việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong doanh nghiệp; việc thực hiện Quy định của Bộ Chính trị về đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú.

- Việc học tập nâng cao trình độ, kiến thức, tay nghề của cán bộ, đảng viên, người lao động.

- Tạo nguồn, bồi dưỡng kết nạp những quần chúng ưu tú, người lao động tiêu biểu vào Đảng.

4.4. Đối với chi bộ trong doanh nghiệp tư nhân

- Vai trò của chi bộ và trách nhiệm của đảng viên trong việc tham gia xây dựng, thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh; nâng cao năng suất lao động, hiệu quả hoạt động và sức cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Việc chấp hành chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện nội quy, quy chế, quy định, điều lệ của doanh nghiệp.

- Tình hình đời sống, việc làm của người lao động; việc thực hiện các hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể; mối quan hệ giữa người lao động và người sử dụng lao động.

- Việc tuyên truyền, vận động xây dựng, củng cố, phát triển tổ chức đảng và các đoàn thể quần chúng trong doanh nghiệp; công tác bồi dưỡng, giúp đỡ, tạo nguồn phát triển đảng viên.

4.5. Đối với chi bộ trong lực lượng vũ trang

Chi ủy, chi bộ căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ chính trị của từng loại hình chi bộ trong lực lượng vũ trang để xác định nội dung sinh hoạt cho phù hợp. Chú ý một số nội dung sau:

- Sự lãnh đạo của chi bộ trong việc bồi dưỡng, giáo dục, phát huy truyền thống tốt đẹp của lực lượng vũ trang nhân dân; xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh gắn với xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện.

- Quán triệt cho đảng viên, cán bộ, chiến sĩ nắm vững nhiệm vụ chính trị của đơn vị, thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên.

- Việc thực hiện điều lệnh, điều lệ và ý thức tổ chức, chấp hành kỷ cương, kỷ luật của quân đội, công an; xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao.

- Giải pháp nâng cao đời sống cán bộ, chiến sĩ; xây dựng các tổ chức quần chúng vững mạnh.

5. Khung tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ

Một số tiêu chí khung để làm cơ sở ban hành tiêu chí đánh giá sinh hoạt chi bộ hằng tháng gồm:

5.1. Chấp hành thời gian, thời lượng sinh hoạt: 05 điểm

5.2. Tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ: 05 điểm

Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ từ 90% trở lên (*tính cả số đảng viên sinh hoạt trực tuyến*) và không có đảng viên vắng mặt không có lý do hoặc đảng viên vắng mặt có lý do quá 03 lần liên tiếp trong năm (*trừ trường hợp được miễn công tác, sinh hoạt đảng theo quy định và đảng viên trong lực lượng vũ trang thực hiện nhiệm vụ đặc biệt*) được điểm tối đa.

5.3. Công tác chuẩn bị sinh hoạt chi bộ: 10 điểm

- Chuẩn bị nội dung sinh hoạt chi bộ: Đúng, đủ nội dung, có trọng tâm, trọng điểm, gắn với tình hình của địa phương, đơn vị, nhất là những vấn đề mới phát sinh, có tính cấp bách, những vấn đề đảng viên quan tâm. Có định hướng thảo luận và xây dựng kết luận (*nghị quyết*) kỳ họp.

- Họp chi ủy (*chi bộ không có chi ủy, bí thư, phó bí thư hội ý; những chi bộ chỉ có bí thư không phải đánh giá nội dung này*).

- Thông báo địa điểm; nội dung sinh hoạt chi bộ đến đảng viên và cấp ủy viên cấp trên được phân công theo dõi chi bộ.

- Đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử.

5.4. Tổ chức sinh hoạt chi bộ: 40 điểm

a) Thực hiện đầy đủ các bước quy trình sinh hoạt chi bộ: 05 điểm

b) Thực hiện đầy đủ nội dung sinh hoạt chi bộ: 25 điểm

- Sinh hoạt thường kỳ thực hiện nội dung tại Điểm 3.1, Khoản 3, Mục II của Hướng dẫn này; trong đó tập trung về công tác chính trị tư tưởng, về thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng nhiệm vụ của tháng tiếp theo, có giải pháp khả thi.

- Sinh hoạt chuyên đề thực hiện nội dung tại Điểm 3.2, Khoản 3, Mục II của Hướng dẫn này; trong đó chú ý phải xây dựng kế hoạch, chủ đề sinh hoạt (*được cấp ủy cấp trên phê duyệt*); việc phân công chuẩn bị chuyên đề; nội dung chuyên đề theo đúng quy định tại nhiệm vụ, giải pháp thứ 2, Chỉ thị số 50-CT/TW (*trong quý, tháng nào tổ chức sinh hoạt chuyên đề thì mới tính điểm*)

- Có biểu dương đảng viên tiêu biểu trong tháng; nhắc nhở, phê bình đảng viên chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảng viên không thực hiện đúng cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm hoặc có khuyết điểm trong thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và cấp ủy cấp trên nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật (*nếu có*).

- Có nhiều đảng viên tham gia phát biểu ý kiến.

- Sổ biên bản sinh hoạt chi bộ (*kể cả biên bản điện tử, nếu có*) ghi chép đầy đủ diễn biến của buổi sinh hoạt và được lưu giữ, bảo quản lâu dài để làm tài liệu tham khảo, giáo dục truyền thống cho đảng viên.

- Tài liệu sinh hoạt chi bộ (*kể cả tài liệu sinh hoạt chuyên đề*) được đăng tải trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử (*bao gồm báo cáo, định hướng thảo luận, dự thảo kết luận (nghị quyết) kỳ họp*) bảo đảm thời gian theo quy định.

c) Công tác điều hành của bí thư (hoặc phó bí thư) chi bộ: 10 điểm

- Điều hành linh hoạt, hiệu quả.

- Có định hướng thảo luận (*bao gồm các vấn đề mới, phát sinh từ thực tiễn và những vấn đề đảng viên quan tâm*).

- Kỹ năng gợi mở, tạo không khí dân chủ; khuyến khích đảng viên phát biểu.

- Khả năng tổng hợp, khái quát các vấn đề thảo luận thành kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ.

5.5. Thực hiện nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng: 05 điểm

- Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ.

- Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, thực sự cầu thị khi tự phê bình và phê bình.

- Sinh hoạt bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu. Cương quyết chống bệnh thành tích, dĩ hòa vi quý, nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh.

5.6. Kết quả lãnh đạo thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ: 30 điểm

Đánh giá theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ của chi bộ (*tiêu chí kèm theo Hướng dẫn này*).

5.7. Kết thúc sinh hoạt chi bộ: 05 điểm

- Chủ trì kết luận.
- Thông qua nội dung biên bản, kết luận hoặc nghị quyết kỳ sinh hoạt.
- Đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ (sau khi hoàn thiện) trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử.

6. Mức xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt chi bộ

Xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ hằng tháng theo 04 mức, tương ứng với tổng số điểm như sau:

- Loại Tốt: Đạt từ 90 điểm trở lên.
- Loại Khá: Đạt từ 70 đến dưới 90 điểm.
- Loại Trung bình: Đạt từ 50 đến dưới 70 điểm.
- Loại Kém: Đạt dưới 50 điểm.

(Có Phụ lục về tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ kèm theo)

7. Phương pháp, quy trình đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ

- Trước khi kỳ sinh hoạt chi bộ bắt đầu, bí thư chi bộ phân công 01 đồng chí trong chi ủy hoặc thư ký kỳ họp theo dõi diễn biến kỳ sinh hoạt chi bộ để chấm điểm.

- Kết thúc kỳ sinh hoạt chi bộ, chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ (*những nơi không có chi ủy*) thống nhất số điểm tự chấm, đề xuất mức xếp loại kỳ sinh hoạt.

- Chi bộ thảo luận về kết quả tự chấm điểm, mức xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt và biểu quyết thông qua; người chủ trì chỉ ra những mặt còn hạn chế (*nhất là ở các tiêu chí đạt điểm thấp*) và đề ra giải pháp khắc phục cụ thể trong kỳ sinh hoạt tiếp theo; nội dung này phải được ghi trong biên bản hoặc nghị quyết của chi bộ.

- Cán bộ được phân công dự, chỉ đạo, hướng dẫn kỳ sinh hoạt chi bộ có trách nhiệm thẩm định kết quả xếp loại chất lượng buổi sinh hoạt chi bộ; có ý kiến với chi bộ, chi ủy và chịu trách nhiệm cá nhân trước cấp ủy cấp trên về chất lượng kỳ sinh hoạt chi bộ (*trong trường hợp không có cán bộ dự, chỉ đạo thì chi bộ chủ động thực hiện*).

- Chi bộ báo cáo tổng số điểm tự chấm và đề xuất mức xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt chi bộ với cấp ủy cấp trên trực tiếp để nắm tình hình và kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo. Cấp ủy cấp trên căn cứ mức tự xếp loại chất lượng của chi bộ và ý kiến

của cấp ủy viên cấp trên được phân công dự, chỉ đạo, hướng dẫn kỳ sinh hoạt chi bộ đánh giá, quyết định mức xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt của chi bộ trực thuộc và thông báo kết quả tới chi bộ.

8. Việc sử dụng kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ

Kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ làm cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của chi bộ, của cấp ủy cấp trên và người đứng đầu cấp ủy. Đảng ủy cơ sở hoặc Ban Xây dựng Đảng của cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng, tổng hợp kết quả mức xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt chi bộ hằng tháng làm căn cứ để xếp loại chất lượng chi bộ và cán bộ, đảng viên hằng quý, hằng năm theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức Đảng trực thuộc Đảng ủy phường căn cứ Chỉ thị số 50-CT/TW, Hướng dẫn số 02-HD/TU và Hướng dẫn này của Ban Thường vụ Đảng ủy phường xây dựng nội dung sinh hoạt chi bộ thường kỳ, kế hoạch sinh hoạt chi bộ chuyên đề phù hợp với đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình chi bộ, đảm bảo tính toàn diện, phong phú, thiết thực, hiệu quả. Hằng tháng, kết thúc kỳ sinh hoạt, **100%** cấp ủy, chi bộ **phải** tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt (theo tiêu chí đánh giá); xác định việc chấm điểm kết quả sinh hoạt chi bộ là một trong những tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng chi bộ hằng năm.

2. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phường chịu trách nhiệm dự, theo dõi, hướng dẫn nội dung sinh hoạt thường kỳ; phê duyệt kế hoạch, định hướng chủ đề sinh hoạt chuyên đề; căn cứ tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ để thực hiện chấm điểm và báo cáo kết quả dự sinh hoạt chi bộ của các tổ chức đảng được phân công phụ trách về Ban Thường vụ Đảng ủy phường.

3. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường chủ trì, chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ hằng tháng; phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy phường kịp thời báo cáo Thường trực Đảng ủy phường chỉ đạo các cơ quan chuyên môn có thẩm quyền trả lời, giải quyết kiến nghị của cấp ủy, đảng viên. Định kỳ 06 tháng, 01 năm phối hợp Văn phòng Đảng ủy phường tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy phường sơ kết, tổng kết việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ gắn với sơ kết, tổng kết công tác xây dựng đảng để rút kinh nghiệm và báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy theo quy định.

4. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường chủ trì, phối hợp Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường tham mưu xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát định kỳ hằng năm hoặc đột xuất để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục triệt để những hạn chế,

khuyết điểm trong sinh hoạt chi bộ; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, nhất là những chi bộ yếu kém, có dấu hiệu vi phạm (*nếu có*); xử lý nghiêm chi bộ, đảng vi phạm nguyên tắc và chế độ sinh hoạt đảng (*nếu có*).

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy phường; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy phường kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy phường (*qua Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường*) để chỉ đạo.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Thành ủy (*để báo cáo*),
- Thường trực Đảng ủy phường,
- Các đồng chí Ủy viên BTV Đảng ủy phường,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ phường,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy phường,
- Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy phường,
- Lưu VPĐU.

Nguyễn Thiện Kim

TIÊU CHÍ
đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ
(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số -HD/ĐU, ngày /12/2025
của Ban Thường vụ Đảng ủy phường)

Số TT	NỘI DUNG	Điểm chuẩn	Chi bộ tự chấm	Đảng ủy cấp trên trực tiếp (cán bộ phụ trách) chấm
I	Thời lượng sinh hoạt chi bộ	5		
1	Đối với chi bộ có từ 03 đến 05 đảng viên:			
	- Thời gian sinh hoạt từ 55 - 60 phút	5		
	- Thời gian sinh hoạt từ 45 - 54 phút	3		
	- Thời gian sinh hoạt dưới 45 phút	1		
2	Đối với chi bộ có từ 06 đến dưới 09 đảng viên:			
	- Thời gian sinh hoạt từ 70 - 80 phút	5		
	- Thời gian sinh hoạt từ 60 - 69 phút	3		
	- Thời gian sinh hoạt dưới 60 phút	1		
3	Đối với chi bộ có từ 09 đến dưới 30 đảng viên:			
	- Thời gian sinh hoạt từ 80 - 90 phút	5		
	- Thời gian sinh hoạt từ 70 - 79 phút	3		
	- Thời gian sinh hoạt dưới 70 phút	1		
4	Đối với chi bộ có từ 30 đảng viên trở lên:			
	- Thời gian sinh hoạt từ 100 phút trở lên	5		
	- Thời gian sinh hoạt từ 90 - 99 phút	3		
	- Thời gian sinh hoạt từ 80 - 89 phút	1		
	- Thời gian sinh hoạt dưới 80 phút	0		
II	Tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ	5		
1	Tỷ lệ từ 90% trở lên (tính cả số đảng viên sinh hoạt trực tuyến) và không có đảng viên vắng mặt không có lý do hoặc đảng viên vắng mặt có lý do quá 03 lần liên tiếp trong năm	5		

Số TT	NỘI DUNG	Điểm chuẩn	Chi bộ tự chấm	Đảng ủy cấp trên trực tiếp (cán bộ phụ trách) chấm
2	Tỷ lệ trên 85% đến dưới 90% và không có đảng viên vắng mặt không có lý do	3		
3	Tỷ lệ từ 85% trở xuống hoặc có đảng viên vắng mặt không có lý do, hoặc có lý do quá 03 lần liên tiếp trong năm	1		
III	Công tác chuẩn bị sinh hoạt chi bộ	10		
1	Chuẩn bị nội dung sinh hoạt, dự thảo nghị quyết (nếu có) đúng, đủ nội dung, có trọng tâm, trọng điểm.	4		
2	Họp chi ủy (chi bộ không có chi ủy, bí thư, phó bí thư hội ý; chi bộ chỉ có bí thư chấm số điểm tối đa) để thống nhất nội dung sinh hoạt chi bộ	3		
3	Thông báo địa điểm; nội dung sinh hoạt chi bộ đến đảng viên	1		
4	Đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử trước thời gian sinh hoạt chi bộ ít nhất 01 ngày	2		
IV	Tổ chức sinh hoạt chi bộ	40		
1	Thực hiện đầy đủ các bước quy trình sinh hoạt chi bộ	5		
1.1	Mở đầu (thực hiện đầy đủ theo Tiết a, Điểm 2.2 của Hướng dẫn này)	1		
1.2	Tiến hành sinh hoạt (thực hiện đầy đủ theo Tiết b, Điểm 2.2 Hướng dẫn này)	2,5		
1.3	Kết thúc (thực hiện đầy đủ theo Tiết c, Điểm 2.2 của Hướng dẫn này)	1,5		
2	Thực hiện đầy đủ nội dung sinh hoạt chi bộ	25		
2.1	Đối với sinh hoạt thường kỳ	25		
a	Về công tác chính trị tư tưởng	3		
	- Nội dung thông tin thời sự trong nước, quốc tế, các vấn đề của địa phương, cơ quan, đơn vị sát với tình hình và phù hợp chức năng, nhiệm vụ của chi bộ	1		
	- Thông báo kịp thời chủ trương, các văn bản của Đảng, Nhà nước, của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ	1		

Số TT	NỘI DUNG	Điểm chuẩn	Chi bộ tự chấm	Đảng ủy cấp trên trực tiếp (cán bộ phụ trách) chấm
	quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp cần đến chi bộ			
	- Đánh giá tình hình tư tưởng của đảng viên, quần chúng; kịp thời định hướng nhận thức, tư tưởng cho đảng viên	1		
b	Về thực hiện nhiệm vụ chính trị	13		
	- Đánh giá kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trong tháng của chi bộ; chỉ rõ ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân	4		
	- Đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết, Kết luận Trung ương 4 về xây dựng Đảng gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	1		
	- Đảng viên, nhất là người đứng đầu liên hệ, đánh giá việc thực hiện nội dung theo Kết luận Trung ương 4 khóa XIII; về những điều đảng viên không được làm và các quy định về trách nhiệm nêu gương	1		
	- Kết quả lãnh đạo xây dựng chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội	2		
	- Xác định nhiệm vụ của chi bộ tháng tiếp theo và biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cho đảng viên	5		
c	Có biểu dương đảng viên tiêu biểu; nhắc nhở, phê bình đảng viên chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao	2		
d	Có nhiều đảng viên tham gia phát biểu ý kiến.	4		
	* Đối với chi bộ có từ 03 đến 05 đảng viên:			
	- Số lượng đảng viên phát biểu ý kiến: Từ 03 trở lên	4		
	- Số lượng đảng viên phát biểu ý kiến: Dưới 03	1		
	* Đối với chi bộ có từ 06 đến dưới 09 đảng viên:			
	- Số lượng đảng viên phát biểu ý kiến: Từ 06 trở lên	4		
	- Số lượng đảng viên phát biểu ý kiến: Từ 04 đến 05	3		
	- Số lượng đảng viên phát biểu ý kiến: Dưới 04	1		
	* Đối với chi bộ có từ 09 đến dưới 30 đảng viên:			
	- Số lượng đảng viên phát biểu ý kiến: Từ 08 trở lên	4		
	- Số lượng đảng viên phát biểu ý kiến: Từ 06 đến 07	3		

Số TT	NỘI DUNG	Điểm chuẩn	Chi bộ tự chấm	Đảng ủy cấp trên trực tiếp (cán bộ phụ trách) chấm
	- Số lượng đảng viên phát biểu ý kiến: Dưới 06	1		
	* Đối với chi bộ có từ 30 đảng viên trở lên:			
	- Số lượng đảng viên phát biểu ý kiến: Từ 12 trở lên	4		
	- Số lượng đảng viên phát biểu ý kiến: Từ 10 đến 11	3		
	- Số lượng đảng viên phát biểu ý kiến: Dưới 10	1		
đ	Sổ biên bản sinh hoạt chi bộ (<i>kể cả biên bản điện tử, nếu có</i>) ghi chép đầy đủ diễn biến của buổi sinh hoạt	3		
2.2	Đối với sinh hoạt chuyên đề	25		
a	Chuẩn bị nội dung sinh hoạt chuyên đề kỹ	5		
b	Nội dung sinh hoạt thiết thực, bám sát nhiệm vụ của chi bộ	6		
c	Giải pháp của sinh hoạt chuyên đề khả thi, phù hợp	7		
d	Có nhiều đảng viên tham gia phát biểu ý kiến. (<i>Chấm điểm tương tự như phần sinh hoạt thường kỳ tại Tiết d, Điểm 2.1 của Phụ lục này</i>)	4		
đ	Sổ biên bản sinh hoạt chi bộ (<i>kể cả biên bản điện tử, nếu có</i>) ghi chép đầy đủ diễn biến của buổi sinh hoạt.	3		
3	Công tác điều hành của bí thư (hoặc phó bí thư) chi bộ	10		
a	Điều hành linh hoạt, hiệu quả	2		
b	Có định hướng thảo luận (<i>bao gồm các vấn đề mới, phát sinh từ thực tiễn và những vấn đề đảng viên quan tâm</i>)	3		
c	Kỹ năng gợi mở, tạo không khí dân chủ; khuyến khích đảng viên phát biểu	2		
d	Khả năng tổng hợp, khái quát các vấn đề thảo luận thành kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ	3		
V	Thực hiện nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng	5		
1	Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ (<i>không thực hiện đúng thì tính 0 điểm</i>)	2		

Số TT	NỘI DUNG	Điểm chuẩn	Chi bộ tự chấm	Đảng ủy cấp trên trực tiếp (cán bộ phụ trách) chấm
2	Chi ủy nêu đảng viên nghiêm túc, thực sự cầu thị khi tự phê bình và phê bình	1		
3	Sinh hoạt bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu	2		
VI	Kết quả lãnh đạo thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ (Đánh giá theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ của chi bộ)	30		
1	Hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ của Nghị quyết (đạt từ 90% số nhiệm vụ trở lên)	30		
2	Hoàn thành tốt các nhiệm vụ của Nghị quyết (đạt từ 70 đến dưới 90% số nhiệm vụ)	27		
3	Hoàn thành các nhiệm vụ của Nghị quyết (đạt từ 50 đến dưới 70% số nhiệm vụ)	21		
4	Không hoàn thành các nhiệm vụ của Nghị quyết (đạt dưới 50% số nhiệm vụ)	15		
VII	Kết thúc sinh hoạt chi bộ	5		
1	Chủ trì kết luận	2		
2	Thông qua nội dung biên bản, kết luận hoặc nghị quyết kỳ sinh hoạt	2		
3	Đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ (sau khi hoàn thiện) trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử	1		
	TỔNG SỐ ĐIỂM	100		

